

Số: 55/2026/QĐST- HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 06 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 39 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 88, 101, 102 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số: 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ vào Kết luận giám định số 24T04/26/DNA ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Công ty TNHH Đ;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 54/2026/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2026 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Lê Thị Kiều T, sinh năm 2005; nơi cư trú: khu Y, phường M, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: anh Phạm Tiến V; sinh năm 2002; nơi cư trú: khu Y, phường B, tỉnh Quảng Ninh.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Đức T1; sinh năm 1993; nơi cư trú: khu C, phường H, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về xác định cha cho con: anh Phạm Tiến V là cha đẻ của cháu có tên dự sinh Phạm Lê Tuấn A, sinh ngày 18/3/2026 (theo giấy chứng sinh mã số GCS: 00077.GCS.22015.26 của Bệnh viện Đ1, tỉnh Quảng Ninh).

- Về án phí: các đương sự được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 5 - Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan đăng ký hộ tịch;
- Lưu HS; VP.

THẨM PHÁN

Kim Văn Sơn